

Số: /QĐ-UBND

Cát Hải, ngày tháng năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc giải quyết khiếu nại của ông Trần Quang Lai
Thường trú tại thôn 2, xã Gia Luận, huyện Cát Hải
(Lần đầu)**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN CÁT HẢI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật Khiếu nại năm 2011;

Căn cứ Luật Đất đai năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 124/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Khiếu nại;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai, Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai; Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất và các văn bản hướng dẫn hiện hành;

Căn cứ Quyết định số 24/2022/QĐ-UBND ngày 11/5/2022 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng quy định chi tiết một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

Xét đơn khiếu nại đề ngày 21/11/2022 của ông Trần Quang Lai, thường trú tại thôn 2, xã Gia Luận, huyện Cát Hải;

Xét Báo cáo số 154/BC-ĐXM ngày 14/12/2022 của Đoàn xác minh về kết quả xác minh nội dung khiếu nại và kết quả đối thoại với người khiếu nại ngày 27/12/2022,

I. NỘI DUNG KHIẾU NẠI

Khiếu nại một phần Quyết định số 1559/QĐ-UBND ngày 04/11/2022 của UBND huyện Cát Hải về việc duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện Dự án đầu tư xây dựng công trình phòng thủ huyện Cát Hải, cụ thể:

- Yêu cầu bồi thường 100% giá trị về đất đối với toàn bộ diện tích đất đã thu hồi là 6.314,9m², đồng thời hỗ trợ chuyển đổi nghề và tạo việc làm bằng 05 lần giá đất đối với toàn bộ diện tích thu hồi.

Ông Trần Quang Lai không khiếu nại đối với Quyết định số 1558/QĐ-UBND ngày 04/11/2022 về việc thu hồi đất; không khiếu nại đối với kết quả kiểm kê và các nội dung bồi thường, hỗ trợ khác đã được phê duyệt tại Quyết định số 1559/QĐ-UBND ngày 04/11/2022 của UBND huyện Cát Hải.

II. KẾT QUẢ XÁC MINH KHIẾU NẠI

1. Hồ sơ quản lý đất đai đang lưu trữ tại UBND xã Gia Luận liên quan đến nội dung khiếu nại

- Sơ đồ giao đất nông nghiệp năm 1995, tỷ lệ 1/2000 xã Gia Luận.
- Bản đồ địa chính tỷ lệ 1/2000 kèm theo Sổ mục kê đất đai tạm thời, lập năm 2014, được Xí nghiệp Tài nguyên và Môi trường 4, Chi nhánh Công ty TN và MT Việt Nam đo vẽ, được UBND xã Gia Luận xác nhận và Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường ký duyệt.

Ngoài các tài liệu nêu trên, UBND xã Gia Luận không còn lưu giữ tài liệu nào liên quan đến các thửa đất thu hồi của gia đình ông Trần Quang Lai.

2. Nguồn gốc và quá trình sử dụng đất của gia đình ông Trần Quang Lai:

Các thửa đất nông nghiệp gia đình ông Trần Quang Lai - vợ là bà Kiều Thị Huệ sử dụng, đã thu hồi để thực hiện dự án theo Quyết định số 1558/QĐ-UBND ngày 04/11/2022 của UBND huyện Cát Hải, gồm thửa số 07 và một phần các thửa đất số 01, 10, 24, thuộc trích lục địa chính số 398/2022-TL tỷ lệ 1/2000 do Trung tâm Kỹ thuật-Dữ liệu thông tin tài nguyên và môi trường thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường lập ngày 17/8/2022.

2.1. Theo hồ sơ quản lý của UBND xã Gia Luận liên quan đến thửa đất sản xuất nông nghiệp bị thu hồi của gia đình ông Trần Quang Lai:

- * Theo Sơ đồ giao đất nông nghiệp năm 1995:
 - Thửa đất số 01 và số 10, theo Sơ đồ giao đất được ghi nhận là đất đồng cỏ, không thể hiện số thửa đất, không ghi diện tích.
 - Thửa đất số 7, theo Sơ đồ giao đất được ghi nhận một phần là đất đồng cỏ, một phần là đất bằng chưa sử dụng, không thể hiện số thửa đất, không ghi diện tích.
 - Thửa đất số 24, theo Sơ đồ giao đất được ghi nhận là đất màu, không thể hiện số thửa đất, không ghi diện tích.

Các thửa đất đều có địa điểm tại khu vực Áng Dài, xã Gia Luận.

- * Theo Bản đồ địa chính tỷ lệ 1/2000, lập năm 2014, được Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường ký duyệt:

- Thửa số 01 theo Bản đồ địa chính là thửa số 01, Tờ bản đồ số 29, diện tích 6.559,6m², ký hiệu: COC; diện tích bị thu hồi theo Quyết định số 1558/QĐ-UBND là 1.550,3m²;
- Thửa số 07 theo Bản đồ địa chính là thửa số 05, Tờ bản đồ số 29, diện tích 1.468,7m², ký hiệu: BHK; diện tích bị thu hồi theo Quyết định số 1558/QĐ-UBND là 1.465,6m²;

- Thửa số 10 theo Bản đồ địa chính là thửa số 10, Tờ bản đồ số 29, diện tích 20.254,5m², ký hiệu: COC; diện tích bị thu hồi theo Quyết định số 1558/QĐ-UBND là 3.291,6m²;

- Thửa số 24 theo Bản đồ địa chính là thửa số 25, Tờ bản đồ số 34, diện tích 794,8m², ký hiệu: BHK; diện tích bị thu hồi theo Quyết định số 1558/QĐ-UBND là 7,4m².

* Theo Sổ mục kê đất đai tạm thời lập năm 2014, được Xí nghiệp Tài nguyên và Môi trường 4, Chi nhánh Công ty TN và MT Việt Nam đo vẽ, được UBND xã Gia Luận xác nhận:

- Thửa đất số 01 và thửa số 10, Tờ bản đồ số 29 thể hiện loại đất trồng cỏ, do hộ gia đình ông Trần Quang Lai sử dụng.

- Thửa đất số 05, Tờ bản đồ số 29 và thửa đất số 25, tờ bản đồ số 31 thể hiện loại đất bằng trồng cây hằng năm khác, do hộ gia đình bà Kiều Thị Huệ (vợ ông Trần Quang Lai) sử dụng.

2.2. Theo báo cáo của UBND xã Gia Luận, kết quả làm việc với ông Trần Quang Lai và kết quả thu thập thông tin liên quan đến nguồn gốc, quá trình sử dụng đất:

Diện tích đất nông nghiệp gia đình ông Trần Quang Lai - vợ là bà Kiều Thị Huệ sử dụng, đã thu hồi để thực hiện dự án theo Quyết định số 1558/QĐ-UBND ngày 04/11/2022 của UBND huyện Cát Hải có nguồn gốc:

- Trước năm 1995, các thửa đất số 01, 10 là đất đồng cỏ; thửa số 7 là đất đồng cỏ và đất bằng chưa sử dụng; thửa số 24 là đất trồng màu; 04 thửa đất đều do UBND xã Gia Luận quản lý.

- Năm 1995, UBND huyện giao đất sản xuất nông nghiệp cho gia đình ông Trần Quang Lai đối với thửa đất số 20, tờ bản đồ số 3, diện tích 2.160m², đã cấp GCNQSDĐ số E 0087163, ngày 26/5/1995. Đến năm 1996, gia đình ông Trần Quang Lai tự khai hoang, sử dụng thêm diện tích liền kề thửa đất đã cấp GCNQSDĐ, làm tăng diện tích lên 20.254,5m² (nay là thửa đất số 10, Tờ bản đồ số 29, Bản đồ địa chính 2014).

- Cùng thời điểm năm 1996, gia đình ông Trần Quang Lai tự khai hoang thêm các thửa số 01, 05, tờ bản đồ số 29 và thửa số 25, tờ bản đồ số 31 để sử dụng vào mục đích sản xuất nông nghiệp.

- Gia đình ông Trần Quang Lai sử dụng diện tích các thửa đất từ đó đến nay ổn định vào mục đích sản xuất nông nghiệp, phần diện tích do gia đình ông Trần Quang Lai tự khai hoang từ năm 1996 chưa được cấp GCNQSDĐ.

- Đối với thửa đất nông nghiệp đã cấp GCNQSDĐ, thuộc một phần thửa đất số 10, tờ bản đồ số 29: Tháng 5/2021, ông Trần Quang Lai thực hiện thủ tục xin xác nhận tiếp tục sử dụng đất nông nghiệp. Thực hiện trình tự, thủ tục, Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai huyện Cát Hải đã phối hợp với UBND xã Gia Luận tiến hành kiểm tra thực địa, đo vẽ và lập mảnh trích đo địa chính đối với thửa đất số 20, tờ bản đồ số 3. Trên cơ sở kết quả kiểm tra hiện trạng thửa đất, Chi nhánh VPĐKĐĐ đã xác nhận hộ gia đình ông Trần Quang Lai được tiếp tục

sử dụng đất đến ngày 26/5/2065. Qua đối chiếu với bản Trích lục địa chính số 398/2022-TL tỷ lệ 1/2000 do Trung tâm Kỹ thuật-Dữ liệu thông tin tài nguyên và môi trường thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường lập ngày 17/8/2022, cho thấy phần diện tích đất đã cấp GCNQSDĐ không nằm trong chỉ giới thu hồi đất.

Như vậy, các thửa đất nông nghiệp gia đình ông Trần Quang Lai bị thu hồi theo Quyết định số 1559/QĐ-UBND ngày 04/11/2022 có nguồn gốc không phải đất nông nghiệp được giao, được chia theo Nghị định 64-CP ngày 27/9/1993 của Chính phủ và Quyết định số 03-QĐ/UB ngày 04/01/1994 của UBND thành phố Hải Phòng.

2.3. Việc giao đất để sản xuất nông nghiệp theo Nghị định 64-CP và Quyết định số 03-QĐ/UB cho hộ gia đình ông Trần Quang Lai - bà Kiều Thị Huệ:

2.3.1. Về trình tự, thủ tục cấp GCNQSDĐ sản xuất nông nghiệp:

UBND xã Gia Luận phát phiếu điều tra, khảo sát nhu cầu sử dụng đất nông nghiệp của các hộ gia đình, cá nhân và tổ chức cho các hộ gia đình, cá nhân đăng ký cấp GCN; trên cơ sở kết quả khảo sát, UBND xã Gia Luận tổng hợp kết quả, trình UBND huyện ban hành Quyết định giao đất và cấp GCN cho các hộ gia đình, cá nhân đối với các thửa đất, diện tích đã điều tra, khảo sát và theo đơn đề nghị của các hộ gia đình. Các thửa đất chưa điều tra, khảo sát hoặc các thửa đất các hộ gia đình, cá nhân đang sử dụng nhưng không đề nghị cấp GCN, UBND xã Gia Luận không tổng hợp.

UBND xã Gia Luận không tiến hành lập phương án giao lại đất nông nghiệp, không xây dựng hạn mức giao đất nông nghiệp cho từng nhân khẩu tại địa phương theo tinh thần của Nghị định 64-CP ngày 27/9/1993 của Chính phủ và Quyết định số 03-QĐ/UB ngày 04/01/1994 của UBND thành phố Hải Phòng.

2.3.2. Kết quả giao và cấp GCNQSDĐ sản xuất nông nghiệp đối với hộ gia đình ông Trần Quang Lai:

Năm 1995, gia đình ông Trần Quang Lai - bà Kiều Thị Huệ (viết tắt là gia đình ông Trần Quang Lai), được UBND huyện Cát Hải giao đất nông nghiệp theo Quyết định số 2079/QĐ-UB ngày 26/5/1995 và cấp GCNQSDĐ số E0087163, ngày 26/5/1995 đối với 04 thửa đất nông nghiệp, tổng diện tích là 17.280m², gồm:

- Thửa đất số 03, tờ bản đồ số 02, diện tích 7.200m², vị trí: Áng Sậy, loại đất: Trồng cây;

- Thửa đất số 16, tờ bản đồ số 01, diện tích 720m², vị trí: Ở Làng, loại đất: Trồng cây;

- Thửa đất số 20, tờ bản đồ số 03, diện tích 2.160m², vị trí: Áng Dài, loại đất: Trồng cỏ;

- Thửa đất có diện tích 7.200m², vị trí: Áng Nội (không ghi số thửa, số tờ bản đồ), loại đất: Trồng cỏ.

Sau khi được giao đất và cấp GCNQSDĐ, gia đình ông Trần Quang Lai sử dụng các thửa đất ổn định, liên tục vào mục đích sản xuất nông nghiệp; đã

được Chi nhánh VPĐKĐĐ huyện xác nhận tiếp tục sử dụng đất đến ngày 26/5/2065.

Như vậy, gia đình ông Trần Quang Lai đã được nhà nước giao đất để sản xuất nông nghiệp theo Nghị định 64-CP ngày 27/9/1993 của Chính phủ và Quyết định số 03-QĐ/UB ngày 04/01/1994 của UBND thành phố Hải Phòng.

3. Căn cứ pháp lý để lập, thẩm định, phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ khi nhà nước thu hồi đất đối với gia đình ông Trần Quang Lai

- Luật Đất đai năm 2013 và các Nghị định: số 47/2014/NĐ-CP, ngày 15/5/2014; số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017; số 148/2020/NĐ-CP ngày 16/12/2020; các Thông tư: số 37/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014; số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017;

- Các Quyết định của UBND thành phố Hải Phòng: số 24/2022/QĐ-UBND ngày 11/5/2022; số 27/2021/QĐ-UBND ngày 16/9/2021, số 50/2019/QĐ-UBND ngày 18/12/2019;

- Các Công văn: số 3571/UBND-ĐC3 ngày 21/6/2017, số 4318/UBND-ĐC3 ngày 19/7/2017.

4. Kết quả giải quyết khiếu nại của công dân

Tại thời điểm thực hiện Nghị định số 64/CP ngày 27/9/1993 của Chính phủ và Quyết định số 03 QĐ/UB ngày 04/01/1994 của UBND thành phố, UBND huyện Cát Hải giao đất, cấp GCNQSDĐ nông nghiệp theo hiện trạng, trên cơ sở đề nghị của UBND cấp xã, vì vậy, khi thu hồi đất năm 2017, Nghị định số 64/CP và Quyết định số 03 QĐ/UB đã hết hiệu lực, không thể sử dụng làm căn cứ để tính hạn mức giao đất nông nghiệp, do đó, việc tính toán bồi thường, hỗ trợ cho các hộ gia đình, cá nhân theo hạn mức giao đất nông nghiệp trên địa bàn huyện Cát Hải gặp vướng mắc.

Để giải quyết vướng mắc trên, ngày 21/6/2017, UBND thành phố ban hành Công văn số 3571/UBND-ĐC3 về việc xác định hạn mức giao đất nông nghiệp đối với các hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn huyện Cát Hải, nội dung:

- “*Đồng ý chủ trương xác định hạn mức giao đất nông nghiệp đối với hộ gia đình, cá nhân (trường hợp chưa được cấp GCNQSDĐ) trên địa bàn huyện Cát Hải, cụ thể:*

Hạn mức giao đất nông nghiệp bằng (=) Tổng diện tích đất nông nghiệp thực tế tại thời điểm năm 2017 trên địa bàn từng xã trừ (-) diện tích đất công ích (5%) và chia (:) số nhân khẩu lao động nông nghiệp thống kê năm 1995 trên địa bàn các xã, thị trấn”.

Ngày 19/7/2017, UBND thành phố ban hành Công văn số 4318/UBND-ĐC3 về việc bồi thường, hỗ trợ đối với diện tích đất nông nghiệp tự khai hoang của các hộ dân huyện Cát Hải (áp dụng chung cho các dự án), tại công văn nêu rõ: “*Đồng ý bồi thường đối với phần diện tích đất nông nghiệp do các hộ dân tự khai hoang trước ngày 01/7/2004 để sản xuất nông nghiệp (phần diện tích còn thiếu so với hạn mức giao đất xác định tại Công văn số 3571/UBND-ĐC3 ngày 21/6/2017 của UBND thành phố)*”.

Như vậy, việc xác định hạn mức theo đề xuất của các cơ quan nêu trên, được UBND thành phố phê duyệt tại các Công văn số 3571/UBND-ĐC3 và số 4318/UBND-ĐC3 chỉ có tính chất xác định số liệu để tính toán phương án bồi thường, hỗ trợ khi nhà nước thu hồi đất chứ không phải xác định hạn mức để giao đất nông nghiệp theo quy định của pháp luật.

* Theo đó, hạn mức đất được bồi thường của gia đình ông Trần Quang Lai được xác định như sau:

- Diện tích xác định trong hạn mức, được bồi thường 100% giá trị về đất và được hỗ trợ chuyển đổi, nghề, tạo việc làm là: 01 nhân khẩu x 3.607m²/nhân khẩu = 3.607m². Diện tích đất nông nghiệp chưa được cấp GCNQSDĐ của gia đình ông Trần Quang Lai chỉ được tính trong hạn mức bồi thường khi diện tích đất nông nghiệp đã cấp GCNQSDĐ còn thiếu so với hạn mức là 3.607m².

- Thực tế, gia đình ông Trần Quang Lai đã được UBND huyện cấp GCNQSDĐ sản xuất nông nghiệp với tổng diện tích là 17.280m², đã vượt quá hạn mức giao đất để tính bồi thường về đất và hỗ trợ chuyển đổi nghề, tạo việc làm, vì vậy, toàn bộ diện tích đất gia đình ông Trần Quang Lai tự khai hoang từ năm 1996 được xác định là vượt hạn mức, chỉ được bồi thường chi phí đầu tư vào đất còn lại bằng 20% giá đất nông nghiệp cùng vị trí, theo Điều 4, bản Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 24/2022/QĐ-UBND của UBND thành phố, không được hưởng chính sách hỗ trợ chuyển đổi nghề, tạo việc làm.

Như vậy, phương án bồi thường về đất và hỗ trợ chuyển đổi nghề, tạo việc làm do UBND huyện phê duyệt đã tính đúng, tính đủ theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của UBND thành phố, phù hợp với nguồn gốc và quá trình sử dụng đất của hộ gia đình ông Trần Quang Lai; khiếu nại của công dân là **không có cơ sở**.

IV. KẾT QUẢ ĐỐI THOẠI

Ngày 27/12/2022, Lãnh đạo UBND huyện Cát Hải đã tổ chức đối thoại với người khiếu nại và đại diện theo ủy quyền của người khiếu nại, kết quả đối thoại:

- Đại diện các cơ quan, đơn vị: Phòng Tài nguyên và Môi trường, Trung tâm Phát triển quỹ đất, Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai nhất trí với kết quả của Đoàn xác minh.

- Người khiếu nại: Không nhất trí với kết quả giải quyết các nội dung khiếu nại.

V. KẾT LUẬN

Căn cứ hồ sơ, tài liệu thu thập, kết quả xác minh tại các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan, kết quả đối thoại với người khiếu nại và các quy định của pháp luật, kết luận:

- Khiếu nại của ông Trần Quang Lai đối với Quyết định số 1559/QĐ-UBND ngày 04/11/2022 của UBND huyện về việc duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện Dự án đầu tư xây dựng công trình phòng thủ huyện Cát Hải, yêu cầu bồi thường 100% giá trị về đất đối với toàn bộ diện tích đất đã thu hồi là 6.314,9m², đồng thời hỗ trợ chuyển đổi nghề và tạo việc làm là **không có cơ sở giải quyết**.

Từ những nhận định và căn cứ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giữ nguyên các nội dung đã bồi thường, hỗ trợ tại Quyết định số 1559/QĐ-UBND ngày 04/11/2022 của UBND huyện Cát Hải về việc duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện Dự án đầu tư xây dựng công trình phòng thủ huyện Cát Hải đối với gia đình ông Trần Quang Lai.

Điều 2. Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định này, nếu không đồng ý với Quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu, người khiếu nại có quyền khiếu nại lần 2 đến UBND thành phố Hải Phòng hoặc khởi kiện vụ án hành chính tại Tòa án theo quy định của pháp luật về tố tụng hành chính.

Điều 3. Giao các cơ quan, đơn vị:

- Phòng Văn hóa-Thông tin-Thể thao và Du lịch huyện Cát Hải công khai Quyết định giải quyết khiếu nại trên Cổng thông tin điện tử thành phần huyện Cát Hải.
- UBND xã Gia Luận niêm yết công khai quyết định giải quyết khiếu nại tại trụ sở UBND xã và địa điểm sinh hoạt chung khu dân cư nơi có đất bị thu hồi.

Điều 4. Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện, Chánh Thanh tra huyện, Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường, Trưởng phòng Văn hóa-Thông tin-Thể thao và Du lịch, Giám đốc Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện, Giám đốc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai, Chủ tịch UBND xã Gia Luận; người khiếu nại và các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực pháp luật sau 30 ngày, kể từ ngày ban hành mà người khiếu nại không khiếu nại lần hai và có hiệu lực thi hành ngay sau khi có hiệu lực pháp luật./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- UBND thành phố Hải Phòng;
- Thanh tra thành phố;
- Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Đảng ủy, HĐND, UBND xã Gia Luận;
- Ông Trần Quang Lai;
- C, các PCVP HĐND và UBND huyện;
- Lưu: VT, HS.

CHỦ TỊCH

Bùi Tuấn Mạnh